TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/DS-ST.
Ngày: 27- 11-2019.
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thạch Thanh Long.
2. Ông Nguyễn Thành Công.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đinh Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 268/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 về*"Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2019/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Hường L, sinh năm 1963. Địa chỉ: K6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

Bị đơn:

1. Bà Khưu Thị V, sinh năm 1961. Địa chỉ: K6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Chị Lê Thị Trường A, sinh năm 1995. Địa chỉ: K6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Mai Hường L trình bày: Giữa bà với bà Khưu Thị V không có mâu thuẫn gì, nhưng bà V đã nhiều lần vô cớ chửi mắng và xúc phạm

danh dự bà. Cụ thể: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/02/2018 khi bà đi chợ M đang ngồi tại chỗ bán của bà Nguyễn Thị T thì bà V đi ngang qua vô cơ chửi bà bằng những lời lẽ thô tục, do búc xúc với hành vi của bà V, nên bà hỏi tại sao bà V chửi bà, thì bà V không đưa ra lý do mà bà V cứ tiếp tục chửi bà; từ đó mà giữa bà với bà V xảy ra chửi nhau, sau đó bà đã bỏ về nhà bà, khi đi được một đoạn thì bất ngờ từ phía sau bà V chạy đến chặn đường, rồi dùng tay đánh trúng vào mặt bà, bà loạng choạng té vô vách tường, khi đó con bà V là chị Lê Thị Trường A cũng có mặt và dùng cây tre dài khoảng hơn một mét rượt đuổi theo để đánh bà, bà chạy vào nhà bà Nguyễn Thị T1, thì hai mẹ con của bà T1 đóng cửa xô bà ra ngoài, chị Trường A tiếp tục dùng cây tre đánh vào đầu và chân của bà, đánh trúng bao nhiêu cái thì bà không nhớ. Một lát sau thì bà V và chị Trường A bỏ đi, bà được anh H chở lên Công An thị trấn trình báo sự việc và đưa bà đến Bệnh viện Đa khoa C điều trị, do không giảm nên bà đi xuống Bệnh viện M1 điều trị tiếp. Nay bà yêu cầu bà V và chị Trường A bồi thường tiền chi phí điều trị là: 629.900đồng; tiền tổn thất tinh thần là 6.950.000đồng; tiền bị xúc phạm danh dự nhân phẩm là 4.170.000đồng. Tổng cộng 11.749.000đồng *(Mười một triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn đồng)*.

Ngoài ra bà không còn yêu cầu nào khác.

Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai của Tòa án nhân dân huyện Càng Long bị đơn bà Khưu Thị V trình bày: Thời gian do lâu quá bà không nhớ rõ cách nay trên một năm, khi bà đang quét rác ngoài chợ M vào buổi sáng thì bà L đi ra chợ nói với mấy người ngoài chợ là thằng nào lo cho thằng C (tức là Mai Tấn K em ruột bà L bị bệnh tai biếng không đi đứng được) tỉnh dậy để nó chửi bà L thì bà L đào mồ mã cha và sẽ "thồn"người đó, từ đó mà giữa bà và bà L đã xảy ra cãi nhau, bà có nói lại với bà L là hiện chồng tao đang lo cho thằng C đó, mầy mà đào mã cha nó là tao "thồn" mầy trước, bà vừa nói dứt lời thì bà L ngồi xuống lấy cây kéo bán cá của bà T cầm; ngay lúc đó thì con gái bà V tên Lê Thị Trường A đi tới và có nói với bà L là "bà đánh mẹ tôi là tôi đánh bà", khi đó bà V mới chụp cái cây gần đó đánh vào tay cầm kéo của bà L làm rớt cây kéo xuống đất, bà V dùng tay tát thẳng vào mặt bà L một cái, bà L khom người xuống lượm cây kéo rồi bỏ chạy, bà V và con gái bà V đuổi theo sau, bà V thì cầm khúc cây (tre), bà L chạy vô nhà bà T1 tiếp tục đứng bên trong chửi ra, con gái bà V mới lấy khúc tre của bà V đang cầm đánh bà L nhưng bà T1 đã kéo cửa rào lại con gái bà cầm khúc tre chọt vào trong cửa rào nhưng không trúng bà L nên bà V và con gái bà đã bỏ về, còn bà L thì được xe ôm chở lên thị trấn báo Công an, sau sự việc đánh nhau thì bà thấy bà L không thương tích gì đáng kể, nhưng bà L có vào Bệnh viện Đa khoa C để điều trị. Nay bà thống nhất bồi thường cho bà L chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa C. Đối với yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần; tiền xúc phạm danh dự nhân phẩm và chi phí điều trị tại Bệnh viện M1 bà không đồng ý bồi thường.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn chị Lê Thị Trường A trình bày: Vào khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 07/02/2018 bà V là mẹ của chị có điện thoại cho chị nói là bà L chửi cha chị và cầm kéo đòi đâm bà V, chị liền lấy xe chạy ra chợ

M, khi ra tới chợ thì chị gặp bà V và bà L đang chửi nhau, chị mới hỏi bà V có chuyện gì, thì bà V nói bà L chửi cha chị và cầm kéo đòi đâm bà V, lúc này chị thấy bà L trên tay đang cầm kéo nên chị mới hỏi bà L bà cầm kéo định đâm ai, bà L chưa kịp trả lời thì chị mới nhặt được khúc cây gần đó cầm thì bà L liền bỏ chạy, chị và bà V cầm cây đuổi theo, bà L chạy vô tới đường máy chà ông T2, chị mới tháo nón bảo hiểm đang đội trên đầu chọi về phía bà L trúng vào tay bà L và tiếp tục rượt bà L chạy vào nhà bà T1, chị dùng cây tre đánh trúng chân bà L, bà L chụp lấy cây tre nên hai bên xảy ra giằng co, bà T1 đóng cửa rào lại, bà L đứng bên trong cửa rào nên chị và bà V mới đi về nhà. Sau sự việc đánh nhau thì chị thấy bà L chỉ bị xô xác ngoài da chứ không thương tích gì đáng kể, chị có nghe bà V nói lại bà L có vào Bệnh viện Đa Khoa C để điều trị. Nay chị đồng ý bồi thường cho bà L chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa C, còn các yêu cầu khác của bà L thì chị không đồng ý bồi thường.

Vị Kiểm sát viên đại điện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long trình bày quan điểm cho rằng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý đến thời điểm này thẩm phán đã chấp hành đúng quy định theo Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời gian ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát, cấp tống đạt các văn bản tố tụng, đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng đối với nguyên đơn đã đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn mặc dù được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt là chưa thực hiện nghiêm quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ và đúng theo trình tự pháp luật quy định của phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 468, 584, 585, 586, 587, 588 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L. Buộc bà V và chị A phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại số tiền là 2.119.900đồng. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền xúc phạm danh dự nhân phẩm và một phần yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần của bà L. Về án phí dân sự sơ thẩm bà V và chị Trường A được miễn nộp toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay có mặt bà Mai Hường L là nguyên đơn. Vắng mặt có lý do bà Khưu Thị V và chị Lê Thị Trường A là bị đơn; bà V và chị A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đương sự có mặt tại phiên tòa không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ. Bà L vẫn giữ yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự trong vụ án và đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Càng Long nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Khưu Thị V và chị Lê Thi Trường A là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 07/02/2018 giữa bà L với bà V phát sinh mâu thuẫn nhau từ sự việc hai bên chửi qua lại xúc phạm danh dự nhau; phía bà V thì cho rằng bà L chửi chồng bà nên hai bên xảy ra lời qua tiếng lại và dẫn đến đánh nhau. Phía bà L thì cho rằng bà V vô cớ nhục mạ bà nhiều năm nay, nhưng đến thời gian trên khi bà đi chợ M, bà đang ngồi chơi thì bà V đi ngang qua chửi bà, bà chửi lại, nhưng sau đó bà bỏ đi về, trên đường về thì bà bị bà V và chị Trường A đuổi đánh bà gây thương tích. Sự việc này được bà V và chị Trường A thừa nhận, tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bà V thừa nhận có dùng tay đánh vào mặt bà L và dùng cây đánh vào tay bà L, chị Trường A thừa nhận có dùng nón bảo hiểm chọi vào tay bà L và dùng cây đánh vào chân của bà L; lời thừa nhận của bà V và chị Trường A phù hợp với lời khai của bà L, cũng như phù hợp với biên bản sự việc xảy ra, biên bản làm việc của Công an thị trấn C. Căn cứ Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự tình tiết các bên đương sự thừa nhận là tình tiết không cần phải chứng minh.

Xét thấy sau khi sự việc xảy ra bà L bị thương tích và có đến Bệnh viện Đa khoa C để điều trị là có thật, được thể hiện tại giấy chứng nhận thương tích thương tích số: 06/CN, ngày 13/9/2018 của Trung tâm y tế huyện C và phía bà V và chị Trường A cũng thừa nhận sự việc này là có. Do đó nay bà L yêu cầu bà V và chị Trường A bồi thường thiệt hại là có cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự.

Nay bà L yêu cầu bà V và chị Trường A bồi thường tiền chi phí điều trị gồm tiền khám, tiền thuốc tại bệnh Đa khoa C và Bệnh viện M1 với tổng số tiền là: 629.900đồng; tiền tổn thất tinh thần là 6.950.000đồng; tiền bị xúc phạm danh dự nhân phẩm là 4.170.000đồng. Tổng cộng 11.749.000đồng *(Mười một triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn đồng)*. Bà V và chị Trường A thống nhất bồi thường cho bà L chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa C, còn các yêu cầu khác của bà L thì bà V và chị Trường A không đồng ý bồi thường.

Đối với yêu cầu của bà L về chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa Khoa C gồm tiền viện phí, tiền thuốc là 136.000đồng; Bà V và chị Trường A đồng ý bồi thường cho bà L các chi phí tại Bệnh viện Đa Khoa C; Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy nên chấp nhận sự tự nguyện bồi thường này của bà V và chị Trường A.

Đối với chi phí điều trị tại Bệnh viện M1 gồm tiền khám và tiền thuốc là 493.900đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc bà L cho rằng do uống thuốc tại bệnh viện Đa khoa C không giảm nên có đến Bệnh viện M1 để điều trị là có thật được

chứng minh bởi các chứng từ hợp lý như phiếu khám bệnh và toa thuốc bác sĩ, xét thấy số tiền yêu cầu này của bà L được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 6.950.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền tổn thất tinh thần mà bà L yêu cầu bà V và chị Trường A bồi thường là quá cao so với tỉ lệ thương tích mà bà V và chị Trường A đã gây ra cho bà L được thể hiện tại kết quả giấy chứng nhận thương tích số: 06/CN, ngày 13/9/2018 của Trung tâm Y tế huyện C chứng nhận. Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận tiền tổn thất tinh thần cho bà L bằng 01 tháng lương cơ sở là 1.490.000đồng là phù hợp.

Đối với yêu cầu bồi thường xúc phạm danh dự nhân phẩm với số tiền là 4.170.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy trong sự việc xảy ra đánh nhau này thì các bên đương sự đều có lỗi; phía bà L cho rằng bà V đã chửi xúc phạm bà, đáng lý ra bà L phải báo chính quyền địa phương can thiệp, đằng này bà L đã dùng những lời lẽ thô tục để chửi xúc phạm ngược lại bà V (được thể hiện tại biên bản làm việc của Công an thị trấn C và tại phiên tòa hôm nay bà L cũng thừa nhận có chửi bà V), từ đó mới xảy ra sự việc bà V và chị Trường A đánh bà L. Do đó nay bà L yêu cầu bà V và chị Trường A bồi thường tiền do bị xúc phạm danh dự nhân phẩm là không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy nên buộc bà V và chị Trường A phải liên đới có trách nhiệm bồi thường cho bà L tổng số tiền 2.119.900đồng (*Hai triệu một trăm mười chín nghìn chín trăm đồng*) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà V và chị Trường A được miễn nộp toàn bộ tiền án phí do thuộc diện hộ nghèo được Nhà nước cấp giấy chứng nhận theo quy định tại điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà V và chị Trường A có đơn đề nghị miễn.

Bà L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 468, 584, 585, 586, 587, 588 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Mai Hường L.

Buộc bà Khưu Thị V và chị Lê Thị Trường A phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại số tiền là 2.119.900đồng (Hai triệu một trăm mười chín nghìn chín trăm đồng) cho bà Mai Hường L.

2. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền xúc phạm danh dự nhân phẩm và một phần yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần của bà Mai Hường L.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Khưu Thị V và chị Lê Thị Trường A được miễn nộp toàn bộ tiền án phí do thuộc diện hộ nghèo được Nhà nước cấp giấy chứng nhận theo quy định tại điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà V và chị Trường A có đơn đề nghị miễn.

Bà L không phải chịu án phí.

Các đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo qui định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS huyện C;
- Chi cục THADS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Thanh